

Ngành Nhựa

Cập nhật nhanh KQKD

Tháng 4, 2023

Mã giao dịch: BMP

Reuters: BMP.HM

Bloomberg: BMP VN Equity

Q1/2023: Lợi nhuận ròng tăng mạnh, đạt mức cao kỷ lục

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá mục tiêu (VNĐ/CP) **80.895**

Giá thị trường (19/04/2023) 66.500

Lợi nhuận kỳ vọng **21,6%**

BMP vừa công bố KQKD Quý 1/2023 mạnh mẽ - Lợi nhuận ròng tăng mạnh, đạt mức cao kỷ lục 280,7 tỷ (+120,3% y/y; +13,0% q/q) với doanh thu vững chắc 1.439,9 tỷ (+6,7% y/y; +2,3% q/q).

Với những kết quả trên, BMP đã hoàn thành lần lượt 43,0%/25,3% dự báo lợi nhuận ròng và doanh thu 2023 của BVSC.

Hình 1: KQKD Quý 1/2023 của BMP: Tóm tắt

| | 1Q23 | 1Q22 | y/y | 4Q22 | q/q | FY23F | % of FY23F |
|----------|---------|---------|--------|---------|-------|---------|------------|
| DT thuần | 1.439,9 | 1.349,6 | 6,7% | 1.407,9 | 2,3% | 5.683,5 | 25,3% |
| LN ròng | 280,7 | 127,4 | 120,3% | 248,4 | 13,0% | 652,5 | 43,0% |

Nguồn: Dữ liệu công ty; BVSC

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

| | |
|------------------------|---------------|
| Sàn giao dịch | HSX |
| Khoảng giá 52 tuần | 50.091-67.200 |
| Vốn hóa | 5.444 Tỷ đồng |
| SL cổ phiếu lưu hành | 81.860.938 |
| KLGD bình quân 10 ngày | 162.605 |
| % sở hữu nước ngoài | 85,24% |
| Room nước ngoài | 100% |
| Giá trị cổ tức/cổ phần | 8.400 |
| Tỷ lệ cổ tức/thị giá | 12,6% |
| Beta | 0,6 |

DIỄN BIẾN GIÁ



Doanh thu vững chắc nhờ thị phần mở rộng

BMP báo cáo doanh thu Q1/2023 vững chắc, đạt 1.439,9 tỷ, tăng 6,7% y/y và 2,3% q/q, bất chấp nhu cầu vật liệu xây dựng sụt giảm. Chúng tôi ước tính sản lượng tiêu thụ của BMP trong Q1/2023 tăng trưởng 12,3% y/y và 7,3% q/q, hỗ trợ bởi thị phần mở rộng nhờ giá bán giảm (Giá bán bình quân trong Q1 ước giảm 5,0% y/y, do BMP tăng tỷ lệ chiết khấu nhằm chia sẻ lợi ích chi phí thấp và hỗ trợ khách hàng).

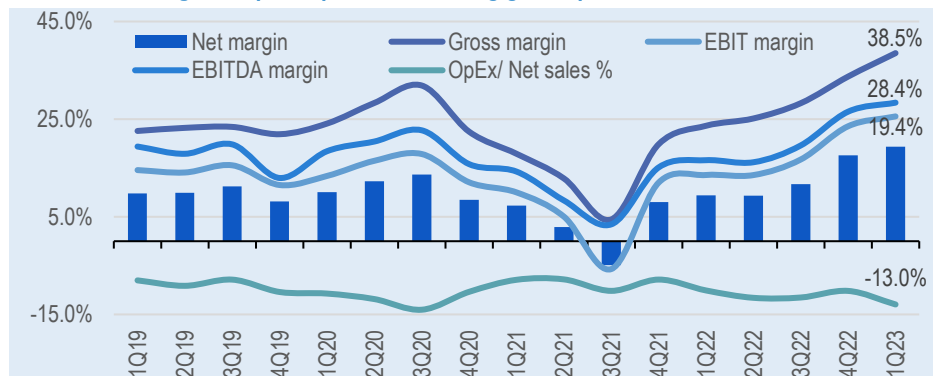
BVSC duy trì quan điểm rằng BMP được định vị tốt để hưởng lợi từ sự hợp nhất đang diễn ra của ngành, nơi những "ông lớn" với lợi thế tài chính và vận hành đang chiếm ưu thế so với các doanh nghiệp nhỏ, và giành được thêm nhiều thị phần hơn. Đây là động lực gia tăng sản lượng, chưa kể tới các khoản đầu tư công lớn hơn từ Chính phủ.

Biên lợi nhuận tăng lên mức kỷ lục nhờ lợi ích chi phí thấp

Biên EBITDA của BMP mở rộng mạnh mẽ lên mức cao kỷ lục 28,4%, chủ yếu nhờ biên gộp mở rộng đáng kể lên 38,5%, hưởng lợi từ sự chênh lệch lớn giữa giá đầu vào và giá bán (giá đầu vào giảm nhanh hơn so với giá bán).

Điều này vượt trội hơn nhiều so với việc chia sẻ lợi ích chi phí đầu vào thấp với mạng lưới phân phối (chi phí hoạt động tăng lên 13,0% của doanh thu thuần so với 10,1-11,6% trong Q1/2022-Q4/2022).

Hình 2: Xu hướng biên lợi nhuận của BMP trong giai đoạn Q1/2019-Q1/2023: Tóm tắt



Nguồn: Dữ liệu Công ty; BVSC

Duy trì khuyến nghị Outperform và giá mục tiêu 80.895 đồng/cp

Chúng tôi duy trì khuyến nghị **Outperform** đối với BMP tại mức giá mục tiêu không đổi là **80.895 đồng/cp** (Upside: 21,6%) trong khi xem xét lại các dự báo do KQKD Quý 1 của doanh nghiệp tốt hơn nhiều so với kỳ vọng.

Ở mức giá hiện tại, BMP đang giao dịch tại mức P/E là 8,1x (giữa 2024), 7,8x (2024), và 7,4x (2025), mà chúng tôi cho là hấp dẫn, với: (1) trung bình P/E 5 năm là 11,5x; (2) triển vọng vững chắc nhờ vị thế dẫn đầu thị trường; (3) bảng cân đối kế toán mạnh; và (4) suất cổ tức hấp dẫn 12-12,8%.

Chuyên viên phân tích

Trần Đăng Mạnh

(84 28) 3914 6888 ext. 256

manhtd@bvsc.com.vn

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

| Kết quả kinh doanh | | | | | |
|---------------------------|-------------|-------------|-------------|--------------|--------------|
| Đơn vị (tỷ VNĐ) | 2020 | 2021 | 2022 | 2023F | 2024F |
| Doanh thu thuần | 4.686 | 4.553 | 5.808 | 5.683 | 6.020 |
| Giá vốn | -3.439 | -3.854 | -4.201 | -4.104 | -4.358 |
| Lợi nhuận gộp | 1.247 | 699 | 1.608 | 1.580 | 1.662 |
| EBIT | 698 | 329 | 975 | 926 | 988 |
| LNTT | 657 | 268 | 871 | 825 | 882 |
| LNST | 523 | 214 | 694 | 660 | 706 |

| Bảng cân đối kế toán | | | | | |
|-------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| Đơn vị (tỷ VNĐ) | 2020 | 2021 | 2022 | 2023F | 2024F |
| Tiền & khoản tương đương tiền | 196 | 173 | 359 | 500 | 494 |
| Các khoản đầu tư ngắn hạn | 1.210 | 815 | 965 | 965 | 965 |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 323 | 370 | 279 | 426 | 452 |
| Hàng tồn kho | 396 | 619 | 577 | 565 | 573 |
| Tài sản cố định hữu hình | 498 | 382 | 368 | 624 | 666 |
| Tổng tài sản | 3.023 | 2.838 | 3.045 | 3.558 | 3.628 |
| Nợ ngắn hạn | 528 | 523 | 403 | 634 | 660 |
| Nợ dài hạn | 23 | 22 | 20 | 20 | 20 |
| Vốn chủ sở hữu | 2.472 | 2.293 | 2.621 | 2.904 | 2.949 |
| Tổng nguồn vốn | 3.023 | 2.838 | 3.045 | 3.558 | 3.628 |

| Chỉ số tài chính | | | | | |
|----------------------------------|-------------|-------------|-------------|--------------|--------------|
| Chỉ tiêu | 2020 | 2021 | 2022 | 2023F | 2024F |
| Chỉ tiêu tăng trưởng | | | | | |
| Tăng trưởng doanh thu | 8,2% | -2,8% | 27,6% | -2,1% | 5,9% |
| Tăng trưởng LNST | 8,0% | -59,0% | 224,0% | -4,9% | 6,8% |
| Chỉ tiêu sinh lời | | | | | |
| BLN gộp | 26,6% | 15,3% | 27,7% | 27,8% | 27,6% |
| BLN ròng | 11,2% | 4,7% | 12,0% | 11,6% | 11,7% |
| ROE | 21,1% | 9,3% | 26,5% | 22,7% | 23,9% |
| ROA | 17,3% | 7,6% | 22,8% | 18,6% | 19,4% |
| Chỉ tiêu cơ cấu vốn | | | | | |
| D/E | 0,02x | 0,02x | 0,02x | 0,02x | 0,02x |
| D/A | 0,02x | 0,02x | 0,02x | 0,02x | 0,02x |
| Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần | | | | | |
| EPS (đồng/cổ phần) | 6.384 | 2.618 | 8.481 | 8.067 | 8.619 |
| Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần) | 30.192 | 28.017 | 32.022 | 35.480 | 36.021 |

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Trần Đăng Mạnh**, xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

LIÊN HỆ

Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối
dungpt@bvsc.com.vn

Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối
luonglv@bvsc.com.vn

Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Phó Giám đốc khối
ngocnch@bvsc.com.vn

Đỗ Long Khánh

Hàng không, Tài chính
khanhdi@bvsc.com.vn

Lê Thanh Hòa

Ngân hàng, Tiện ích công cộng
hoalt@bvsc.com.vn

Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật
bachtx@bvsc.com.vn

Trần Phương Thảo

VLXD, BĐS
thaotp@bvsc.com.vn

Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng, CNTT
phuts@bvsc.com.vn

Hoàng Thị Minh Huyền

Chuyên viên vĩ mô
huyenhtm@bvsc.com.vn

Nguyễn Hà Minh Anh

Nông nghiệp, Tiện ích công cộng
anhnhm@bvsc.com.vn

Trần Đăng Mạnh

Bán lẻ, Vật liệu cơ bản
manhtd@bvsc.com.vn

Lê Hoàng Phương

Dầu Khí, Chứng Khoán, Ngân Hàng
phuonglh@bvsc.com.vn

Nguyễn Đức Hoàng

Thép, Phân bón
hoangnd@bvsc.com.vn

Nguyễn Huỳnh Bảo Trâm

Cảng, Vận tải biển
tramnhb@bvsc.com.vn

Tôn Nữ Nhật Minh

Dược phẩm, Hóa chất cơ bản
minhtnn@bvsc.com.vn

Trần Tuấn Dương

Tiện ích công cộng, Cao su tự nhiên, VLXD
duongtt@bvsc.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 08 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888